

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 112/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Người yêu cầu: *Chị Nguyễn Thị Mai K – sinh năm: 1994*

ĐKTT: xxx NT, phường YP, quận TH, thành phố HN

Trú tại: X HHT, phường TK, quận TH, thành phố HN

- Người yêu cầu: *Anh Lê Đức H – sinh năm: 1991*

ĐKTT: xx YL, phường VN, quận LV, thành phố HP

Trú tại: Số xx đường CL, phường LB, quận LB, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai K và anh Lê Đức H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu trước và đăng ký kết hôn ngày 01/8/2018 tại

UBND phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mai K và anh Lê Đức H xác nhận trong thời kì hôn nhân anh chị có 01 con chung là cháu Lê Đức A – sinh ngày 27/9/2018.

Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Anh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lê Đức A. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Mai K cho đến khi anh H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Chị Mai K có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mai K và anh Lê Đức H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh H tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mai K và anh Lê Đức H.

[2] Về con chung: Anh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lê Đức A – sinh ngày 27/9/2018. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Mai K cho đến khi anh H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Chị Mai K có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mai K và anh Lê Đức H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: anh H tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí,

lệ phí Tòa án số: 0002504 ngày 26 tháng 04 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (số ĐKKH: 88/2018, ngày 01/8/2018);
- Các đương sự
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Giang